TRƯỜNG CĐ CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC
KHOA: KHOA HỌC CƠ BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2024

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO HỌC KỲ HÈ - NĂM HỌC: 2023 - 2024 (Bậc Cao đẳng)
DÙNG CHUNG CHO CÁC NGÀNH --- KHOÁ 21,22, 23

STT	Mã LHP	Tên HP	Tên CBGD	Số Tiết	Số TC	6/2023	Tháng 7				Tháng 8				
						24	**1**	**8**	**15**	**22**	**29**	**5**	**12**	**19**	**26**
						29	**6**	**13**	**20**	**27**	**3**	**10**	**17**	**24**	**31**
						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	DCC100290**01**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Lâm Văn Vũ	75	3	37	38								
							THI thứ 7								
2	DCC100290**02**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Ngô Văn Quang	75	3	37	38								
							THI thứ 7								
3	DCC100290**03**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Văn Úy	75	3	37	38								
							THI thứ 7								
4	DCC100290**04**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Đặng Sỹ Thuyết	75	3	37	38								
							THI thứ 7								
5	DCC100290**05**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Ngô Văn Quang	75	3	37	38								
							THI thứ 7								
6	DCC100290**06**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Văn Úy	75	3			37	38						
									THI thứ 7						

STT	Mã LHP	Tên HP	Tên CBGD	Số Tiết	Số TC	6/2023	Tháng 7				Tháng 8				
						24	**1**	**8**	**15**	**22**	**29**	**5**	**12**	**19**	**26**
						29	**6**	**13**	**20**	**27**	**3**	**10**	**17**	**24**	**31**
						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7	DCC100290**07**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Thị Tuyết	75	3			37	38						
									THI thứ 7						
8	DCC100290**08**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Thị Tuyết	75	3			37	38						
									THI thứ 7						
9	DCC100290**09**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Ngô Văn Quang	75	3			37	38						
									THI thứ 7						
10	DCC100290**10**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Văn Úy	75	3					37	38				
											THI thứ 7				
11	DCC100290**12**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Ngô Văn Quang	75	3					37	38				
											THI thứ 7				
12	DCC100290**16**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Văn Úy	75	3							37	38		
													THI thứ 7		
13	DCC100290**19**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Đặng Sỹ Thuyết	75	3									37	38
															THI thứ 7
14	DCC100290**20**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Ngô Văn Quang	75	3									37	38
															THI thứ 7

STT	Mã LHP	Tên HP	Tên CBGD	Số Tiết	Số TC	6/2023	Tháng 7				Tháng 8				
						24	**1**	**8**	**15**	**22**	**29**	**5**	**12**	**19**	**26**
						29	**6**	**13**	**20**	**27**	**3**	**10**	**17**	**24**	**31**
						1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
15	DCC100290**21**	Giáo dục quốc phòng và an ninh	Nguyễn Văn Úy	75	3									37	38
															THI thứ 7

HIỆU TRƯỞNG **TRƯỞNG PHÒNG QLĐT** **TRƯỞNG KHOA**

TRƯỞNG KHOA